

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 87/2021/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 3 năm 2021, giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1990.

- **Bị đơn:** Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1991.

Cùng địa chỉ: Thôn C, xã B, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 3 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 3 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Nguyễn Văn L và chị Nguyễn Thị N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao cho anh Nguyễn Văn L trực tiếp nuôi dưỡng con Nguyễn Văn Anh T, sinh ngày 23/8/2014. Chị N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở chị N thực hiện quyền này.

- Về án phí: Anh Nguyễn Văn L chịu cả 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án

phí số AA/2017/0005292 ngày 24/3/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện L. Hoàn trả anh L 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Đường sự;
- VKS L;
- UBND xã B, L;
- THADS huyện L.
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Tạ Thị Thu Thủy**